

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35M./QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ bà Nguyễn Thị Phương Hồng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;



Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 12.14./TTPTQĐ-PT ngày 09/11/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6628/TTr-TNMT ngày 14/11/2022,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với hộ bà Nguyễn Thị Phương Hồng để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang, cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: : **544.227.173 đồng**

Trong đó:

- Bồi thường về đất : **296.676.000 đồng**

- Bồi thường về tài sản	:	240.931.173 đồng
- Bồi thường về cây trồng	:	6.150.000 đồng
- Bồi thường chi phí di chuyển	:	0
- Hỗ trợ khác	:	470.000
2. Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% kinh phí bồi thường, hỗ trợ)	:	10.884.543 đồng
- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	544.227 đồng
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	326.536 đồng
- Trích cho Tổ chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	108.845 đồng
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	108.845 đồng
3. Tổng kinh phí khen thưởng (người dân được nhận nếu bàn giao đúng quy định)	:	11.000.000 đồng
4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (=1+2+3) (đã làm tròn)	:	566.112.000 đồng

(Bằng chữ: Năm trăm sáu mươi sáu triệu, một trăm mười hai ngàn đồng)
(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm:

- Sử dụng kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ bà **Nguyễn Thị Phương Hồng**; niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà **Nguyễn Thị Phương Hồng**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Ngọc Hiệp tiếp nhận mặt bằng đất trống của hộ bà **Nguyễn Thị Phương Hồng** tại Quyết định số 3542./QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

2. Hộ bà **Nguyễn Thị Phương Hồng**:



- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Trường hợp bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Khoản 3, Điều 1 Quyết định này.

- Trường hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Ngọc Hiệp phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, hộ bà **Nguyễn Thị Phương Hồng** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Ngọc Hiệp (niêm yết);
- Lưu : VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thanh Liêm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3512/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ bà Nguyễn Thị Phương Hồng đang sử dụng để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi; bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;



Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số 214/TTPTQĐ-PT ngày 09/11/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6628/TTr-TNMT ngày 14/11/2022,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thu hồi 120,6 m² đất đối với hộ bà **Nguyễn Thị Phương Hồng** đang sử dụng tại Tổ 7, Lư Cẩm, phường Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang, Thửa đất số 37, mảnh trích đo địa chính số 4 do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định tại mảnh trích đo địa

chính số 65-2022 ngày 24 tháng 8 năm 2022 (Tuơng ứng thửa đất số 165 tờ bản đồ địa chính số 24, phường Ngọc Hiệp theo GCN số CS01810 ngày 20 tháng 1 năm 2020).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang.

Điều 2. Phân công thực hiện:

1. Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp có trách nhiệm giao Quyết định này cho hộ bà Nguyễn Thị Phương Hồng ; trường hợp bà Nguyễn Thị Phương Hồng không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư UBND phường Ngọc Hiệp;

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của hộ bà Nguyễn Thị Phương Hồng để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chỉnh lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng TNMT;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu : VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Liêm

UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG
HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ ĐỔI VỚI BÀ NGUYỄN
THỊ PHƯƠNG HỒNG**
DỰ ÁN: MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG CÁC THÀNH PHỐ DUUYÊN HẢI – TIỂU

DỰ ÁN NHA TRANG

ĐỊA BÀN: PHƯỜNG NGỌC HIỆP, THÀNH PHỐ NHA TRANG

(Kèm Quyết định số: 35.11./QĐ-UBND ngày: 30 tháng 11. năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang)



A. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÀI ĐỊNH CỤ:

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	Bà Nguyễn Thị Phương Hồng - Địa chỉ thường trú: 35/1 Khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, Tp. Hồ Chí Minh	** Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 1198/XN-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2022 của UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận: Thửa đất số 37, mảnh trích đo địa chính số 4: đòi chiếu tương ứng thửa đất số 165, rờ bàn đo địa chính số 24, phường Ngọc Hiệp; * Nguồn gốc: Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS01810 ngày 20 tháng 01 năm 2020 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Nha Trang cấp cho bà Nguyễn Thị Phương Hồng. Diện tích: 454,5m ² , trong đó đất ở tại đô thị: 100,0m ² , đất trồng cây lâu năm: 354,5m ² + Thời điểm sử dụng đất: theo GCN + Tổng diện tích đất: 454,6m ² + Khuôn viên, ranh giới thửa đất: Đông giáp: đường Hương lộ Ngọc Hiệp, dài: 16,14m Tây giáp: thửa 26,27 mảnh trích đo địa chính số 04, dài: (9,41+10,63)m Nam giáp: thửa 36 mảnh trích đo địa chính số 04, dài: 26,22m Bắc giáp: Thửa 28,30 mảnh trích đo địa chính số 04 Thửa 29 mảnh trích đo địa chính số 04, dài: (7,68+1,34+23,65)m	4	5	6	7	8	9	10	11
			I. Về đất							
			- Tổng diện tích (37-4)	m ²	454,6				296.676.000	
			- Diện tích đất thu hồi	m ²	120,6					
			- Diện tích đất còn lại	m ²	334,0					
			* / Bồi thường về đất							
			- Căn cứ Khoản 1 điều 75 luật đất đai ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, Hạng mục Xây dựng Kè và Đường nam Sông Cái.							
			- Bồi thường 100% Đất trồng cây lâu năm, Đường Hương lộ Ngọc Hiệp (đoạn từ hết tỉnh xá Ngọc Trang cộng thêm 100m đến Hương lộ 45) - Phường Ngọc Hiệp, Vị trí 1 (Đơn giá: 2.460.000đ/m ²)	m ²	120,6	2.460.000	100%		296.676.000	
			II. Tài sản gắn liền với đất:							
			I. Công trình, vật kiến trúc:						247.081.173	
			* TB thu hồi đất: 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND TP Nha Trang:						240.931.173	
			* Bồi thường, hỗ trợ theo: + Khoản 4 Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; + Tiêu mục 33, mục 3.2.1.4, Khoản 3.2, STT 3 Khung chính sách tái định cư được Chính phủ tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, khoản 1, Phụ lục 2 - Ma trận							
										555.227.173

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
		<p>- Loại đất: Đất ở đô thị và đất trồng cây lâu năm</p> <p>* Quá trình sử dụng đất:</p> <p>- Những thay đổi về diện tích đất, khuôn viên, ranh giới thửa đất: có</p> <p>- Những thay đổi về loại đất: Đất có nhà diện tích 40,5m². Năm thay đổi: 2019 (theo phiên ý kiến khu dân cư).</p> <p>* Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: Tại thời điểm xác nhận nguồn gốc quá trình sử dụng đất, không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại.</p> <p>* Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh lệch so với diện tích đất thực tế đang sử dụng:</p> <p>- Diện tích đất theo giấy tờ: 454,5m²</p> <p>- Diện tích đất thực tế đang sử dụng: 454,6m².</p> <p>- Diện tích đất chênh lệch tăng: 0,1m²</p> <p>- Nguồn gốc tăng do: sai số đo đạc.</p> <p>* Trường hợp địa chỉ thửa đất thực tế đang sử dụng khác với địa chỉ thể hiện trên giấy tờ: ()</p> <p>* Các loại giấy tờ, tài liệu, người làm chứng làm căn cứ xác nhận các nội dung trên:</p> <p>- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS01810 ngày 20 tháng 01 năm 2020 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Nha Trang cấp cho bà Nguyễn Thị Phương Hồng.</p> <p>- Số hộ khẩu số 31220004312 do Ông Nguyễn Quang Điện đứng chủ hộ thường trú tại 35/1 khu phố 2, phường Tân Chánh</p>	<p>quyền lợi - Khung chính sách tái định cư.</p> <p>* Áp dụng theo quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>- Nhà 1 tầng tường xây gạch 100 cao 4,6m, móng 4 lớp đá chẻ, tường sơn nước, mái tole, trần tole, nền gạch men, cửa sắt kéo, hệ vệ sinh hoàn chỉnh (ốp men cao 1,8m dài 5,5m), Có gác lửng sân gỗ (17,25m²) DTGT = [(4,2m + 3,1m) : 2 x 6,0m] + (3,1m x 6,0m) = 40,5m²</p> <p>(Phụ lục I, mục A.5. đơn giá:</p> <p>3.266.890đ/m², đơn giá được điều chỉnh tăng với hệ số 1,13 do tường sơn nước và đơn giá công 250.442 đ/m² do nền lát gạch men, đơn giá = (3.266.890đ/m² x 1,13) + 250.442đ/m² = 3.942.027đ/m²)</p> <p>- Gác lửng gỗ, DT sân gỗ = (2,5m x 4m) + (2,5m x 2,9m) = 17,25 m²</p> <p>(Phụ lục I, mục B.33. đơn giá:</p> <p>887.663đ/m², đơn giá được điều chỉnh giảm 8,5% do không có hệ trụ đỡ, đơn giá = 887.663đ/m² - (887.663đ/m² x 8,5%) = 812.211đ/m²)</p> <p>- Ốp men tương: DT = (1,4m x 16,3m) + (1,4m x 14,9m) = 43,68m²</p> <p>(Phụ lục II, mục A.33. đơn giá:</p> <p>309.524đ/m²)</p> <p>- Ốp đá granit bếp: DT = (0,6m x 0,9m) + (0,6m x 0,9m) = 1,08m²</p> <p>(Phụ lục II, mục A.34. đơn giá:</p> <p>1.751.793đ/m²)</p> <p>- Chuông trại: Khung cột gỗ rào lưới B40, nền đất, mái tole + lá, DT = 6,5m x 7,0m = 45,5m²</p> <p>(Phụ lục I, mục C.11. đơn giá:</p> <p>709.342đ/m²)</p> <p>- Mái che cột kèo sắt, mái lợp tole, nền láng XM. DT = 5,9m x 2,0m = 11,8m²</p>	m ²	40,5	3.942.027	100%	159.652.094		
				m ²	17,25	812.211	100%	14.010.640		
				m ²	43,68	309.524	100%	13.520.008		
				m ²	1,08	1.751.793	100%	1.891.936		
				m ²	45,5	709.342	100%	32.275.061		
				m ²	11,8	1.078.134	100%	12.721.981		

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
		<p>Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, được công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05 tháng 07 năm 2011, gồm 04 nhân khẩu.</p> <p>- Biên bản xác định đường loại vi trí.</p> <p>- Biên bản họp Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án xây dựng Kè Nam sông Cái ngày 19 tháng 8 năm 2022. (STT 02)</p> <p>- Thông báo niêm yết 209/TB-HĐBT ngày 06/09/2022</p> <p>- Biên bản niêm yết ngày 09/09/2022</p> <p>- Biên bản kết thúc niêm yết ngày 29/09/2022</p> <p>- Văn bản số 1141/TTPTQĐ-PT ngày 31/10/2022. V/v trả lời phiếu góp ý phương án dự kiến</p>	<p>(Phụ lục I, mục B.4, đơn giá: 1.078.134đ/m²)</p> <p>- Tường rào xây gạch cao 2,4m móng 2 lớp đá chẻ dài 1,9m (Phụ lục I, mục B.9, đơn giá: 861.578đ/mđ, đơn giá tăng 8,5% do tương gạch cao 2,4m, đơn giá = 861.578đ/mđ + (861.578đ/mđ x 8,5%) = 934.812đ/mđ)</p> <p>- Tường rào xây gạch cao 1,6m móng 2 lớp đá chẻ dài 5,9m (Phụ lục I, mục B.9, đơn giá: 861.578đ/mđ)</p> <p>2. Cây trồng: Áp dụng QĐ số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>- Dựa xiêm loại A</p> <p>III. Bồi thường di chuyển Không bồi thường theo Điều 14 QĐ 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>IV. Chính sách hỗ trợ:</p> <p>1. Hỗ trợ ổn định đời sống: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 1a, Khoản 4 Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/03/2022 UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>2. Hỗ trợ tiền thuê nhà ở: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 2a, Khoản 4 Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/03/2022 UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>3. Hỗ trợ di chuyển: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 2e, Khoản 4 Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/03/2022 UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>4. Hỗ trợ khác:</p>	md	1,9	934.812	100%	100%	1.776.143	
				cây	5,9	861.578	100%	100%	5.083.310	
									6.150.000	
									6.150.000	
									470.000	
									0	
									0	
									0	
									470.000	

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
			<p>Ap dụng Điểm 4, Khoản 4 Điều 1 QĐ 04/2022/QĐ - UBND ngày 09/03/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>- Hỗ trợ chính lý biến động do thu hồi đất một phần, chi trả cho cơ quan thực hiện chính lý biến động về đất đai (<i>Mức thu phí, lệ phí theo văn bản số 15020/CNNT ngày 02/11/2022 của VPĐKĐĐ Khánh Hòa chi nhánh Nha Trang.</i>) Đơn giá: 470.000đ/hs)</p> <p>Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ</p> <p>V. Phần khen thưởng Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa:</p> <p>- Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chi chi trả tiền khi hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng</p> <p>- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng đồng viên ba (03) triệu đồng/hộ</p> <p>VI. Tái định cư Hộ gia đình không đủ điều kiện để bố trí tái định cư theo quy định.</p>	hộ sơ	1,0	470.000	100%		470.000	
									544.227.173	
									11.000.000	
					hộ	8.000.000			8.000.000	
					hộ	3.000.000			3.000.000	

B. TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1/ Số trường hợp bị giải tỏa:

2/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

Trong đó:

- Bồi thường về đất

: 01 trường hợp / 01 thửa

: 544.227.173 đồng

: 296.676.000 đồng

- Bồi thường về tài sản
- Bồi thường về cây trồng
- Bồi thường chi phí di chuyển
- Hỗ trợ khác

3/ Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ) chi cho các đơn vị có liên quan thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng:

- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)
- Trích cho Tô chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)

4/ Tổng kinh phí khen thưởng

5/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (đã làm tròn)

(Bảng chữ: Năm trăm sáu mươi sáu triệu, một trăm mười hai ngàn đồng)

240.931.173 đồng	:
6.150.000 đồng	:
0	:
470.000	:
10.884.543 đồng	:
544.227 đồng	:
326.536 đồng	:
108.845 đồng	:
108.845 đồng	:
11.000.000 đồng	:
566.112.000 đồng	:

Người lập

Handwritten signature

Người soát

Handwritten signature

Phụ trách phòng

Handwritten signature

Nguyễn Thị Anh

Lê Thị Thu Nguyệt

Đỗ Duy Luân

Ban QLDA Phát triển KH

(Chủ đầu tư)
GIÁM ĐỐC



Hồ Tấn Quang

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KH

KI. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Tuấn

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 11, năm 2022

